

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH

2. PHẠM VI

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

6. BIỂU MẪU

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Thượng tá Nguyễn Văn Chẻ	Đại tá Nguyễn Thanh Phong	Thiếu tướng Nguyễn Thanh Hải
Chữ ký			
Chức vụ	Đội trưởng	Trưởng phòng	Giám đốc



Mã hiệu
QT.PCCC.01-TĐTK

Ngày ban hành
/ /2026

[illegible]

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy định nội dung, điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền trong việc thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới.

2. PHẠM VI

Công trình, phương tiện giao thông quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định 105/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ phải thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Công an, trừ công trình tạm theo quy định của pháp luật về xây dựng, công trình thuộc dự án thực hiện thủ tục đầu tư đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư, công trình thuộc các cơ sở quốc phòng hoạt động phục vụ mục đích quân sự, lương dụng và phương tiện giao thông được các cơ sở quốc phòng chế tạo hoặc hoán cải chuyên dùng cho hoạt động quân sự.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- CS PCCC và CNCH: Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- PCCC: Phòng cháy, chữa cháy.
- CNCH: Cứu nạn, cứu hộ.
- TTHC: Thủ tục hành chính

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH; - Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật PCCC và CNCH và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH; - Thông tư số 62/2026/TT-BCA ngày 18/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an. - Quyết định số 4118/QĐ-BCA-C07 ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

	hành mới trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an; - Quyết định số 4236/QĐ-BCA-C07 ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an; - Thông tư số 70/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Áp dụng từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026);		
5.2	Yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC		
	Hồ sơ đề nghị thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy là hồ sơ điện tử hoặc hồ sơ giấy và phải có xác nhận của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông và đơn vị tư vấn thiết kế. Trường hợp hồ sơ giấy thì giấy tờ, tài liệu là bản chính hoặc bản chụp kèm theo bản chính để bộ phận tiếp nhận hồ sơ đối chiếu.		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
5.3.1. Đối với thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công công trình trong báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở			
1	Văn bản đề nghị thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo (<i>Mẫu số PC11 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ</i>).	X	
2	Giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình hoặc văn bản về chủ trương đầu tư, xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.		X
3	Hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công	X	

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

	thể hiện những nội dung quy định tại điểm e và điểm g khoản 1 Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.		
5.3.2. Đối với phương tiện giao thông			
1	Văn bản đề nghị thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo (<i>Mẫu số PC11 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ</i>)	X	
2	Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại điểm d khoản 2 Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	X	
5.4	Số lượng hồ sơ		
	01 (một) bộ hồ sơ.		
5.5	Thời hạn giải quyết		
	06 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với phương tiện giao thông và các công trình còn lại.		
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	- Trực tiếp: nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an cấp tỉnh. - Dịch vụ bưu chính: nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến: nộp hồ sơ tại Cổng Dịch vụ công Bộ Công an.		
5.7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả		
	Giờ làm việc hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết theo quy định)		
5.8	Lệ phí		
	- Mức thu phí thẩm định phê duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (sau đây gọi là mức thu phí thẩm định) đối với dự án được xác định theo công thức sau:		

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

	Mức thu phí thẩm định = Tổng mức đầu tư dự án x Tỷ lệ tính phí Trong đó: - Tổng mức đầu tư dự án được xác định theo quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng trừ chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư, chi phí sử dụng đất (tính toán trước thuế). - Tỷ lệ tính phí được quy định tại Biểu mức tỷ lệ tính phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy ban hành kèm theo Thông tư này. - Trường hợp dự án có tổng mức đầu tư nằm giữa các khoảng giá trị tổng mức đầu tư của dự án ghi trong Biểu mức tỷ lệ tính phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy ban hành kèm theo Thông tư này thì tỷ lệ tính phí được tính theo công thức sau:: $N_{it} = N_{ib} - \left\{ \frac{N_{ib} - N_{ia}}{G_{ia} - G_{ib}} \times (G_{it} - G_{ib}) \right\}$ Trong đó: - N là tỷ lệ tính phí của dự án thứ i theo quy mô giá trị cần tính (Đơn vị tính: %). - G là giá trị tổng mức đầu tư của dự án thứ i cần tính phí thẩm định (Đơn vị tính: Tỷ đồng). - G_a là giá trị tổng mức đầu tư cận trên giá trị tổng mức đầu tư của dự án cần tính phí thẩm định (Đơn vị tính: Tỷ đồng). - G_i là giá trị tổng mức đầu tư cận dưới giá trị tổng mức đầu tư của dự án cần tính phí thẩm định (Đơn vị tính: Tỷ đồng). - N_{ia} là tỷ lệ tính phí của dự án thứ i tương ứng G_{ia} (Đơn vị tính: %). - N_{ib} là tỷ lệ tính phí của dự án thứ i tương ứng G_{ib} (Đơn vị tính: %). Mức thu phí thẩm định đối với thẩm định thiết kế phòng cháy và chữa cháy của công trình mà trong quá trình sử dụng có cải tạo, thay đổi công năng; hoán cải phương tiện giao thông; xây dựng mới hạng mục dự án được xác định theo giá trị tổng mức đầu tư của công trình mà trong quá trình sử dụng có cải tạo, thay đổi công năng; hoán cải phương tiện giao thông; thiết kế xây dựng mới hạng mục dự án. Mức thu phí thẩm định phải nộp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này tối thiểu là 500.000 đồng/dự án và tối đa là 150.000.000 đồng/dự án.
5.9	Quy trình xử lý công việc

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	- Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật. - Cá nhân, tổ chức có thể nộp hồ sơ như sau: a) Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng CS PCCC và CNCH; b) Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công Bộ Công an; c) Thông qua dịch vụ bưu chính công ích;	Cơ quan, tổ chức, cá nhân		Hồ sơ theo mục 5.3
B2	Kiểm tra thành phần, tính hợp lệ của hồ sơ gửi đến: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần và hợp lệ theo quy định: + Tiếp nhận và thông báo tiếp nhận giải quyết hồ sơ đến cơ quan, tổ chức, cá nhân (đối với hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	08 giờ làm việc (căn cứ khoản 4 Điều 11 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Khoản 5 Điều 9 Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ)	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP) - Phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP) - Phiếu từ chối tiếp nhận và giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 kèm theo Thông tư số

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

	+ Tạo hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công (đối với hồ sơ nộp trực tiếp/bưu chính công ích). - Trường hợp hồ sơ chưa đủ thành phần hoặc không hợp lệ hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết: thông báo bổ sung hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận hồ sơ đến cơ quan, tổ chức cá nhân. <i>* Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện bổ sung hồ sơ theo yêu cầu thì hệ thống tự động hủy hồ sơ.</i>			03/2025/TT-VPCP)
B3	Chuyển hồ sơ đến Chỉ huy đội được giao để phân công cán bộ giải quyết hồ sơ;	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 giờ làm việc (Các công trình còn lại; phương tiện giao thông)	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (mẫu số 06 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP)
B4	Phân công cán bộ giải quyết hồ sơ (01 cán bộ thực hiện + Chỉ huy đội phụ trách theo dõi).	Chỉ huy đội được giao tiếp nhận, giải	03 giờ làm việc (Các công trình còn lại; Phương tiện giao thông)	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (mẫu số 06 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP)

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

		quyết TTHC		
B5	- Xử lý hồ sơ + Nghiên cứu, đối chiếu hồ sơ. + Dự thảo văn bản trình Chỉ huy phụ trách duyệt (ký số vào các báo cáo, đối chiếu,...).	Cán bộ xử lý trực tiếp	28 giờ làm việc (Các công trình còn lại; Phương tiện giao thông)	- Dự thảo Văn bản thẩm định thiết kế về PCCC (Mẫu số PC12). - Dự thảo văn bản thông báo nộp phí thẩm định phê duyệt thiết kế về PCCC (nếu có). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (nếu có). - Báo cáo thẩm định thiết kế về PCCC. - Bảng đối chiếu thẩm định thiết kế về PCCC. - Dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không đạt yêu cầu. - Phiếu tiếp nhận và các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đã nộp (nếu có).
B6	* Kiểm tra, phê duyệt kết quả cán bộ trình duyệt: - Trường hợp không đồng ý: Chuyển trả cán bộ xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đồng ý: Chuyển trình	Chỉ huy đội được giao tiếp nhận, giải quyết TTHC	06 giờ làm việc (Các công trình còn lại; Phương tiện giao thông)	- Dự thảo Văn bản thẩm định thiết kế về PCCC (Mẫu số PC12) - Dự thảo văn bản thông báo nộp phí thẩm định phê duyệt thiết kế về PCCC (nếu có). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

	Lãnh đạo phòng phụ trách duyệt (ký số vào các báo cáo, đối chiếu,...).			(nếu có). - Báo cáo thẩm định thiết kế về PCCC. - Bảng đối chiếu thẩm định thiết kế về PCCC. - Dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không đạt yêu cầu. - Phiếu tiếp nhận và các giấy tờ, tài liệu có trong hồ sơ của cơ quan, tổ chức, cá nhân đã nộp (nếu có).
B7	* Xem xét, phê duyet. - Trường hợp không đồng ý: Chuyên trả Chỉ huy đội phụ trách xử lý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung. - Trường hợp đồng ý: * Duyệt, ký số Văn bản thẩm định hoặc các văn bản trả lời khác, văn bản thu phí (đối với hồ sơ thuộc diện thu phí). * Chuyển Bộ phận Văn thư.	Lãnh đạo phòng phụ trách	06 giờ làm việc (Các công trình còn lại; Phương tiện giao thông)	- Văn bản thẩm định thiết kế về PCCC (Mẫu số PC12). - Văn bản thông báo nộp phí thẩm định phê duyet thiết kế về PCCC (nếu có). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (nếu có). - Văn bản trả lời trong trường hợp không đạt yêu cầu.
B8	- Lấy số Công văn, ký số của cơ quan Văn bản thẩm định, Văn bản thu phí hoặc các văn bản	Bộ phận Văn thư	04 giờ làm việc (Các công trình còn lại; Phương tiện giao	- Văn bản thẩm định thiết kế về PCCC (Mẫu số PC12). - Văn bản thông báo nộp phí thẩm định phê

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

	trả lời khác. - Chuyên Bộ phận Một cửa trả kết quả thông tin theo dõi.		thông)	duyệt thiết kế về PCCC (nếu có). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (nếu có). - Văn bản trả lời trong trường hợp không đạt yêu cầu.
B9	Thông báo cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp: - Trường hợp có thu phí: căn cứ văn bản thông báo nộp phí đã được ký đề áp phí trên Cổng dịch vụ công; trả văn bản thông báo nộp phí cho người nộp hồ sơ, tiếp tục trả văn bản thẩm định về PCCC sau khi xác nhận đã nộp phí thẩm định; <i>* Trong thời hạn 30 ngày, người nộp hồ sơ không thực hiện thanh toán thì hệ thống tự động hủy hồ sơ</i> - Trường hợp không thu phí: trả văn bản kết quả thẩm duyệt cho người nộp hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	04 giờ (Không tính vào thời gian giải quyết TTHC)	- Văn bản thẩm định thiết kế về PCCC (Mẫu số PC12). - Văn bản thông báo nộp phí thẩm định phê duyệt thiết kế về PCCC (nếu có). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (nếu có). - Văn bản trả lời trong trường hợp không đạt yêu cầu.

*** Lưu ý:**

- Các bước và trình tự công việc phải thống nhất trình tự trên Cổng Dịch vụ

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.PCCC.01-TĐTK
	Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy	Ngày ban hành / /2026

công Bộ Công an và phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi đơn vị.
- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	Mẫu số 01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP)
2	Mẫu số 02	Phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP)
3	Mẫu số 03	Phiếu từ chối tiếp nhận và giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP)
4	Mẫu số 06	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (mẫu số 06 kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP)
5	PC11	Văn bản đề nghị thẩm định thiết kế về PCCC
6	PC12	Văn bản thẩm định thiết kế về PCCC
7	Mẫu số 07	Sổ theo dõi hồ sơ (TTPVHCC)
8	Một số biểu mẫu khác	

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Văn bản thẩm định thiết kế về PCCC
2	Văn bản thông báo nộp phí thẩm định phê duyệt thiết kế về PCCC
3	Hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công
4	Các hồ sơ khác có liên quan theo quy định
Hồ sơ được lưu tại Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Vĩnh Long	